

KẾ HOẠCH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY
thực hiện Kết luận số 236-KL/TW, ngày 15/01/2026 của Ban Bí thư
về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư
về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng
ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Căn cứ Kế hoạch số 103-KH/TU, ngày 01/04/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 236-KL/TW, ngày 15/01/2026 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Ban Thường vụ Đảng ủy xã ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc quan điểm, mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp của Kết luận số 236-KL/TW của Ban Bí thư, Kế hoạch số 103-KH/TU của Tỉnh ủy, bảo đảm thống nhất nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ, tạo chuyển biến rõ nét trong thực tiễn.

2. Phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện của cấp ủy; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền; khơi dậy tinh thần trách nhiệm, sự tham gia tích cực của Nhân dân. Tiếp tục quán triệt quan điểm công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số là nhiệm vụ quan trọng, chiến lược, lâu dài, đồng thời là nhiệm vụ thường xuyên của hệ thống chính trị, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng.

3. Việc triển khai thực hiện Kết luận số 236-KL/TW của Ban Bí thư, Kế hoạch số 103-KH/TU của Tỉnh ủy phải đồng bộ, quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm; đổi mới công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo hướng thiết thực, hiệu quả, sát tình hình của xã gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc; củng cố vững chắc niềm tin của đồng bào đối với Đảng, chính quyền các cấp; chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá Đảng, Nhà nước; kiên quyết khắc phục tình trạng hình thức, thiếu kiểm tra, thiếu đôn đốc; gắn kết quả thực hiện với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tổ chức và cá nhân.

II- NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, triển khai sâu rộng Kết luận số 236-KL/TW của Ban Bí thư, Kế hoạch số 103-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, Nhân dân trong xã.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp, hệ thống thông tin cơ sở, các nền tảng mạng xã hội về kết quả thực hiện công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số...; phát huy vai trò đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, trưởng thôn.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị cụ thể hóa nhiệm vụ thực hiện Kết luận số 236-KL/TW và văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy để tổ chức thực hiện sát với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các bộ phận, cá nhân.

4. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận; thường xuyên theo dõi, đôn đốc; tăng cường nắm tình hình nhân dân, địa bàn; kịp thời phát hiện, khắc phục những hạn chế, tồn tại trong công tác dân vận.

5. Định kỳ 06 tháng, 01 năm đánh giá kết quả thực hiện Kết luận số 236-KL/TW, gắn với đánh giá kết quả thực hiện công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo; tiến hành sơ kết, tổng kết theo chỉ đạo của tỉnh.

6. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ thông tin báo cáo kết quả thực hiện Kết luận số 236-KL/TW về Ban Thường vụ Đảng ủy (*qua Ban Xây dựng Đảng*).

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường, đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền đối với công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số

- Tăng cường, đổi mới, nâng cao trách nhiệm lãnh đạo đối với công tác dân vận; kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai, ban hành kế hoạch thực hiện Kết luận số 236-KL/TW phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ quan, đơn vị. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và của tỉnh về công tác dân vận, trọng tâm là: Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác dân tộc trong tình hình mới; Kết luận số 43-KL/TW, ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; cụ thể hóa nhiệm vụ thực hiện công tác dân vận trong Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; Nghị quyết số 55-NQ/TU, ngày 20/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân... Chủ động rà soát, bổ sung chương trình, kế hoạch công tác dân vận phù hợp với đặc điểm từng địa bàn, từng dân tộc.

- Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền. Thực hiện tốt công tác dân vận với phương châm "*Đi đến tận nơi, tìm hiểu thật kỹ, hiểu rõ người dân, kiên trì vận động, tham mưu tích cực, hiệu quả lâu dài*"; sử dụng phương thức phù hợp với

đặc thù của từng dân tộc, từng thôn; phát huy dân chủ ở cơ sở theo phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*".

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động; chủ động nắm bắt, phân tích, dự báo tình hình Nhân dân, dư luận xã hội; kịp thời ngăn chặn, tham mưu giải quyết, xử lý việc lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo gây phức tạp về an ninh trật tự; chủ động tháo gỡ, giải quyết những vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; giữ vững ổn định chính trị và sự đồng thuận trong xã hội.

- Đẩy mạnh Phong trào thi đua "Dân vận khéo", quan tâm xây dựng, phát huy, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác dân vận gắn với thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

- Định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận số 236-KL/TW gắn với kiểm tra, giám sát thực hiện công tác dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo.

2. Tăng cường công tác dân vận của cơ quan nhà nước, chính quyền

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, chính quyền, lực lượng vũ trang xã; thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, nhất là trong tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 01 (2026 - 2030).

- Tập trung phát triển kinh tế; ưu tiên nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội, nhất là giao thông, thủy lợi, chợ, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa; quan tâm các thôn đặc biệt khó khăn. Từng bước giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất; thực hiện quy hoạch, sắp xếp, ổn định dân cư; bảo đảm đồng bào dân tộc thiểu số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh và tiếp cận các dịch vụ thông tin, viễn thông. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa, phát huy lợi thế địa phương; phát triển nông, lâm nghiệp hiệu quả, nhân rộng các mô hình sinh kế bền vững gắn với giảm nghèo, bảo vệ môi trường, khuyến khích, thu hút đầu tư phát triển du lịch, nhất là du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng.

- Nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện tốt chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số, giảm tình trạng bỏ học. Quan tâm đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động là người dân tộc thiểu số.

- Nâng cao tinh thần y đức, trách nhiệm phục vụ người bệnh của cán bộ, nhân viên y tế; chất lượng khám, chữa bệnh tại trạm y tế xã; bảo đảm chăm sóc sức khỏe Nhân dân ngay từ tuyến xã; thực hiện đúng và đầy đủ chế độ, chính sách Bảo hiểm y tế cho người dân. Tạo điều kiện để đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận dịch vụ y tế thông qua chính sách bảo hiểm y tế; thực hiện hiệu quả chính sách dân số, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em; từng bước nâng cao sức khỏe, tầm vóc và tuổi thọ của đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục quan tâm đời sống văn hóa, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số; triển khai hiệu quả Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong Nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2026 - 2030.

- Tiếp tục thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, bảo đảm để đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện đầy đủ quyền làm chủ theo phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*" trong thực hiện chính sách về dân tộc, tôn giáo. Bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tổ chức thực hiện hiệu quả mô hình "*Chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ*". Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Nâng cao chất lượng dịch vụ công, bảo đảm công khai, minh bạch, đề cao đạo đức công vụ, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo đánh giá.

- Chủ động nắm chắc tình hình ở cơ sở, tăng cường đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân, tháo gỡ kịp thời các kiến nghị chính đáng, những khó khăn, vướng mắc từ phản ánh của Nhân dân và dư luận xã hội; tập trung giải quyết dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, xử lý các vụ việc phát sinh từ cơ sở; đẩy mạnh phong trào "*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*", không để hình thành "*điểm nóng*" phức tạp về an ninh, trật tự trên địa bàn. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động lợi dụng, chia rẽ gây mất đoàn kết dân tộc, mất ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, đảm bảo khen thưởng đúng người, đúng việc, đúng thành tích, tạo sự lan tỏa trong cộng đồng.

3. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng

- Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động trong vận động đồng bào dân tộc thiểu số theo hướng cụ thể, thiết thực, sát cơ sở, phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương.

- Tập trung tuyên truyền, giáo dục về truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái giữa các dân tộc; tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan trực tiếp đến đồng bào, đặc biệt là các chính sách về dân tộc, tôn giáo, đất đai, giảm nghèo, y tế, giáo dục, bảo hiểm xã hội... vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân phát huy lợi thế địa phương và đặc điểm văn hóa, tập quán của các dân tộc, chủ động, sáng tạo, tích cực chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa, áp dụng khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số vào sản xuất, nỗ lực vươn lên thoát nghèo, nhân rộng mô hình sinh kế bền vững gắn với giảm nghèo, bảo vệ môi trường. Tổ chức quản lý tốt các nguồn vốn ủy thác hỗ trợ phát triển kinh tế; hướng dẫn đoàn viên, hội viên và Nhân dân sử dụng vốn vay hiệu quả.

- Tiếp tục thu hút, tập hợp, phát triển đoàn viên, hội viên người dân tộc thiểu số. Thường xuyên nắm chắc tình hình Nhân dân, đoàn viên, hội viên; kịp thời tập hợp, phản ánh với cấp ủy, chính quyền những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong công tác dân vận. Nâng cao hiệu quả giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số và chủ động tham gia cụ thể hóa các chính sách có liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số, quan tâm giám sát việc tiếp thu, giải quyết ý kiến, kiến nghị của Nhân dân.

- Xây dựng và thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội với chính quyền, lực lượng vũ trang trong công tác dân vận đảm bảo thực chất, hiệu quả, tránh chồng chéo, hình thức. Nội dung ký kết các chương trình, kế hoạch phối hợp phải rõ ràng, có phân công cụ thể, có kiểm thảo, đánh giá, sơ kết, tổng kết, khen thưởng.

4. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng cán bộ là người dân tộc thiểu số, nhất là cán bộ trẻ. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về công tác dân vận, kỹ năng vận động quần chúng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù trong đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số, nhất là người dân tộc thiểu số còn khó khăn. Quan tâm tạo nguồn, hỗ trợ nâng cao năng lực cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số để tham gia vị trí lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị. Có giải pháp bảo đảm tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong cấp ủy, cơ quan dân cử và ở cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

- Chú trọng xây dựng, củng cố, phát huy vai trò của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc, chức việc, cốt cán tôn giáo, nghệ nhân dân gian, bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng Ban công tác mặt trận, Bí thư chi đoàn, chi hội trưởng, nhất là người có uy tín, có trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm, am hiểu văn hóa, phong tục tập quán trong tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự ở địa phương; phòng, chống các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch; lan tỏa gương người tốt, việc tốt, các mô hình hay, hiệu quả trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

- Thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nghệ nhân dân gian, chức sắc, chức việc, cốt cán tôn giáo như: Cung cấp thông tin cần thiết; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức phù hợp, mang tính thời sự, thực tế với địa phương, tham quan học tập kinh nghiệm; chế độ hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần; khen thưởng những cá nhân tiêu biểu.

5. Chú trọng bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc

- Quan tâm bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn xã; khuyến khích truyền dạy tiếng nói, chữ viết, nghề truyền thống, các loại hình văn hóa dân gian. Xây dựng, bổ sung quy ước của thôn các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc. Xây dựng, bồi dưỡng và nhân rộng các mô hình tiêu biểu, cách làm hay, các câu lạc bộ, đội văn nghệ quần chúng, đội ngũ nghệ nhân dân gian, người am hiểu phong tục, văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số để truyền dạy cho các thế hệ về văn hóa, nghệ thuật truyền thống, làm nòng cốt trong việc phát triển đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân; kịp thời biểu dương, khen thưởng các điển hình tiêu biểu.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện xóa bỏ các hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu như tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, các nghi lễ rườm rà, tốn kém trong việc cưới, việc tang, lễ hội; thực hiện nếp sống văn minh, tiến bộ.

- Phát huy vai trò của nghệ nhân dân gian, người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong thực hiện phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; trong việc gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc và xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh ở khu dân cư.

- Tăng cường quản lý Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa. Phân bổ nguồn lực đầu tư xây dựng, hoàn thiện và sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hóa cơ sở.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong công tác dân vận

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác dân vận nhất là trong tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến Nhân dân với nội dung tuyên truyền cần ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, sát với nhu cầu đời sống, sản xuất, phù hợp với trình độ và tâm lý tiếp nhận thông tin của đồng bào dân tộc thiểu số; đồng thời, thông qua những việc làm cụ thể, thiết thực từ thực tế, những mô hình, tấm gương điển hình tiên tiến để từ đó thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào, tích cực tham gia lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

- Phát huy hiệu quả hệ thống thông tin cơ sở, truyền thanh không dây, các nền tảng số trong cung cấp thông tin chính thống, đấu tranh với các thông tin sai trái, xấu độc trên không gian mạng.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã, các cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt Kết luận số 236-KL/TW, Kế hoạch số 103-KH/TU và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang và Nhân dân. Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch của ban Thường vụ Đảng ủy gắn với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị. Định kỳ hoặc khi có yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy xã (*qua Ban Xây dựng Đảng để tổng hợp*).

2. Hội đồng nhân dân xã tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách về công tác dân tộc và các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã.

3. Ủy ban nhân dân xã tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng phục vụ của Trung tâm phục vụ hành chính công, Trung tâm Dịch vụ công; triển khai thực hiện đầy đủ các cơ chế, chính sách về công tác dân tộc và các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chỉ đạo tăng cường các hoạt động văn hóa, bảo tồn, gìn giữ bản sắc văn hóa các dân tộc; kiểm tra trách nhiệm, hiệu lực, hiệu quả thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, phát huy vai trò nòng cốt trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội; kịp thời nắm bắt, tổng hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân với cấp ủy, chính quyền để xem xét, giải quyết; đồng thời tham gia giám sát việc giải quyết theo quy định, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền.

5. Chi bộ Quân sự chỉ đạo tuyên truyền tới các tầng lớp Nhân dân, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang về các chỉ thị, nghị quyết của các cấp về công tác dân vận, công tác dân tộc; tham gia củng cố, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh. Tăng cường các giải pháp bảo đảm quốc phòng - an ninh; triển khai thực hiện tốt các phong trào thi đua trong lực lượng vũ trang, tiếp tục phát huy các mô hình dân vận tốt trong lực lượng quân sự; tham gia thực hiện có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; tiếp tục phát huy tinh thần sẵn sàng, chủ động phối hợp trong công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội.

6. Chi bộ Công an xã tăng cường công tác nắm tình hình, dư luận trong đồng bào dân tộc thiểu số; làm tốt công tác quản lý hộ tịch, hộ khẩu; đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh ngăn chặn kịp thời các hoạt động vi phạm trật tự xã hội; triển khai các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, kiểm chế tai nạn giao thông, giải quyết kịp thời các vụ việc phức tạp xảy ra, không để bị động, bất ngờ, phát sinh điểm nóng trong mọi tình huống. Tiếp tục nhân rộng các mô hình dân vận khéo trong phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

7. Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng cán bộ là người dân tộc thiểu số, phát triển đảng viên là người dân tộc thiểu số. Tiếp tục tham mưu triển khai quyết liệt, hiệu quả việc sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị; thực hiện đồng bộ công tác tổ chức cán bộ, biên chế, vị trí việc làm. Tham mưu triển khai việc xây dựng "*Chi bộ bốn tốt*", "*Đảng bộ bốn tốt*"; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

- Thực hiện tốt việc tham mưu định hướng, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tuyên truyền về vai trò, vị trí, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số thông qua giới thiệu những cách làm hay, mô hình dân vận hiệu quả, những kết quả nổi bật về phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để khích lệ, động viên và tạo sự lan tỏa tích cực trong Nhân dân.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện tốt các nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện, phối hợp đưa vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy về công tác dân vận; định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện gắn với công tác thi đua khen thưởng công tác dân vận.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực HĐND, UBND xã,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH xã,
- Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy xã,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Ma Kim Thu

